

Số: 12/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 01 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương
và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và ngân sách
các huyện, thành phố năm 2015**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Chi thị số 14/CT-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 84/2014/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3043/QĐ-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2010/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2011 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2011-2015; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức phân bổ và định mức chi thường xuyên ngân sách năm 2011 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương 2011-2015; Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 08/2010/NQ-HĐND ngày 21 tháng

7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2010/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các chính sách, chế độ của nhà nước hiện hành liên quan đến việc bố trí ngân sách của địa phương;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 về Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và ngân sách các huyện, thành phố năm 2015; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-HĐND ngày 10 tháng 01 năm 2015 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2015 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I - TỔNG THU NS NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN :	1.211.955 triệu đồng
1. Tổng các khoản thu cân đối :	1.130.700 triệu đồng
1.1) Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước :	1.120.200 triệu đồng
Trong đó: - Thu tiền sử dụng đất :	110.000 triệu đồng
- Thu phí bảo vệ môi trường :	31.000 triệu đồng
1.2) Thu Hải quan (thuế xuất, nhập khẩu) :	10.500 triệu đồng
2. Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết :	15.500 triệu đồng
3. Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách :	65.755 triệu đồng
II - TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC :	5.364.269 triệu đồng
1. Các khoản thu ngân sách Trung ương được hưởng:	22.570 triệu đồng
2. Thu ngân sách được để lại trên địa bàn :	5.341.699 triệu đồng
2.1) Các khoản thu cân đối ngân sách địa phương :	5.260.444 triệu đồng
- Các khoản thu được hưởng 100% :	1.103.630 triệu đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương :	4.152.314 triệu đồng
Trong đó: + Bổ sung cân đối thời kỳ ổn định :	1.888.791 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu :	2.263.523 triệu đồng
2.2) Thu từ nguồn Xổ số kiến thiết :	15.500 triệu đồng
2.3) Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách :	65.755 triệu đồng
III - TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG :	5.341.699 triệu đồng
1. Các khoản chi cân đối ngân sách nhà nước :	5.231.252 triệu đồng
1.1) Chi đầu tư phát triển :	858.428 triệu đồng
Trong đó : - Chi Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo :	56.000 triệu đồng

- Chi cho lĩnh vực Khoa học- Công nghệ	:	9.000 triệu đồng
1.2) Chi thường xuyên	:	3.947.662 triệu đồng
Trong đó:- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	:	1.841.220 triệu đồng
- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ	:	14.920 triệu đồng
1.3) Chi Chương trình mục tiêu Vốn Sự nghiệp	:	133.997 triệu đồng
1.4) Chi trả nợ vay kiên cố hóa kênh mương	:	125.000 triệu đồng
1.5) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	:	1.200 triệu đồng
1.6) Dự phòng ngân sách địa phương	:	99.210 triệu đồng
Trong đó: - Dự phòng ngân sách tỉnh	:	58.793 triệu đồng
- Dự phòng ngân sách huyện, thành phố (cả cấp xã)	:	40.417 triệu đồng
2. Chi từ nguồn thu được để lại		65.755 triệu đồng
3. Trích lập Quỹ phát triển đất	:	29.129 triệu đồng
4. Chi từ nguồn thu Xổ số kiến thiết	:	15.500 triệu đồng

Điều 2. Phê duyệt phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh và các huyện, thành phố năm 2015 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I - THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH:

1. Thu ngân sách cấp tỉnh	:	2.315.778 triệu đồng
1.1) Thu thuế, phí, lệ phí và thu khác	:	694.526 triệu đồng
Trong đó: - Thu ngân sách cấp tỉnh	:	676.642 triệu đồng
- Điều tiết về ngân sách Trung ương	:	17.884 triệu đồng
1.2) Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết	:	15.500 triệu đồng
1.3) Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	:	1.605.752 triệu đồng
2. Thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng	:	2.297.894 triệu đồng
3. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh	:	2.297.894 triệu đồng
3.1) Chi đầu tư phát triển	:	787.350 triệu đồng
Trong đó: - Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	:	56.000 triệu đồng
- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ	:	9.000 triệu đồng
3.2) Chi thường xuyên	:	1.189.010 triệu đồng
Trong đó: - Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	:	187.359 triệu đồng
- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ	:	13.870 triệu đồng
3.3) Chi CTMT không có tính chất XDCB	:	121.041 triệu đồng
3.4) Chi trả nợ tiền vay kiên cố hóa kênh mương	:	125.000 triệu đồng
3.5) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	:	1.200 triệu đồng
3.6) Chi từ nguồn thu Xổ số kiến thiết	:	15.500 triệu đồng

3.7) Dự phòng ngân sách tỉnh : 58.793 triệu đồng

II - THU, CHI NGÂN SÁCH HUYỆN, THÀNH PHỐ (Bao gồm cả cấp xã):

1. Thu ngân sách cấp huyện, thành phố : 3.048.491 triệu đồng

1.1) Thu thuế, phí, lệ phí và thu khác : 497.242 triệu đồng

1.2) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên : 2.546.562 triệu đồng

1.3) Thu điều tiết về ngân sách Trung ương : 4.686 triệu đồng

2. Thu ngân sách cấp huyện, thành phố được hưởng: 3.043.804 triệu đồng

3. Tổng chi ngân sách các huyện, thành phố : 3.043.804 triệu đồng

3.1) Chi đầu tư phát triển : 71.078 triệu đồng

3.2) Chi thường xuyên : 2.890.161 triệu đồng

Trong đó: - Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo : 1.680.808 triệu đồng

- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ : 1.050 triệu đồng

3.3) Chi CTMT không có tính chất đầu tư : 12.956 triệu đồng

3.4) Trích lập Quỹ Phát triển đất : 29.192 triệu đồng

3.5) Dự phòng ngân sách cấp huyện, cấp xã : 40.417 triệu đồng

Trong đó: - Dự phòng ngân sách cấp huyện : 34.952 triệu đồng

- Dự phòng ngân sách cấp xã : 5.465 triệu đồng

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khoá XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 01 năm 2015./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Sáng Vang